

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày: 17-7-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vui

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Du – Cán bộ hưu trí

Ông Thạch Xa Riết – Giáo viên Trường trung học phổ thông Võ Văn Kiệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Ngọc Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXX-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Quốc V – sinh ngày 21 tháng 9 năm 2006, tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn U, sinh năm 1979 và bà Hồ Thị Ngọc D, sinh năm 1980; anh, chị em ruột: Bị cáo là con một.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Bùi Quốc V là anh **Bùi Văn U**, sinh năm: 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Quốc V là ông **Bùi Minh Triều** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1980 (vắng mặt, có đơn xin vắng).

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Hồ Văn T**, sinh năm: 1978 (vắng mặt, có đơn xin vắng).

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Quốc V, sinh ngày 21/9/2006, hiện là học sinh lớp 11 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Vào sáng ngày 26/3/2023, V cùng với cha mẹ ruột đi dự tiệc sinh nhật tại nhà người dì ruột là chị Hồ Thị Kim P tại ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, V sang nhà ngoại của V (ở cặp với nhà chị Phụng) để nghỉ ngơi. Khoảng 30 phút sau, V đi vệ sinh ngang phòng ngủ của chị Lê Thị H, sinh năm 1980 (chị H là vợ của V, hiện đang sống chung với ngoại của V), nơi thường trú ấp X, xã Tr, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, thì cửa phòng không đóng, V nhìn vào bên trong phòng ngủ thấy trên bàn có để 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu xanh. V biết nhà không có người trông giữ nên đi vào trong phòng ngủ của chị H lấy điện thoại di động rồi đi trở ra ngoài bỏ điện thoại di động vừa lấy được vào trong túi quần. V đi dọc theo hành lang nhà để ra ngoài khu vực phòng khách, thì nhìn thấy xe mô tô biển số kiểm soát 64D1-621.95 của chị H đang dựng đầu phần yên xe ở phía sau nhô lên, V nắm đỡ yên xe lên nhìn thấy bên trong cốp xe có một cái bóp bằng vải màu xám nên lấy cái bóp bỏ vào trong túi quần rồi bỏ đi ra ngoài. Sau khi lấy được tài sản của chị H, V điều khiển xe mô tô của V đi ra chợ Vũng Liêm để mua đồ dùm chị Phụng. Khi lên giữa cầu Vũng Liêm, V dừng lại lấy cái bóp vừa lấy trộm được ra xem, bên trong bóp có nhiều tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) được buộc thành 02 xấp bằng sợi thung màu vàng và một số giấy tờ cá nhân, V có kiểm đếm được khoảng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), V lấy điện thoại di động vừa trộm được cất giấu vào trong bóp. Lúc này V gặp người bạn tên Thuận quen biết qua mạng xã hội, không biết địa chỉ cụ thể, đang điều khiển xe mô tô đi từ hướng xã Trung Thành Tây lên dốc cầu Vũng Liêm. V điều khiển xe qua phần đường bên trái hướng đang dựng đầu xe, nói chuyện với T. V nhờ Thuận giữ dùm cái bóp và nói: “cho tao gửi cái bóp, bên trong có tiền và điện thoại, đừng có mở ra”, T đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe đi một mình vào chợ Vũng Liêm mua đồ rồi quay trở lại nhà chị Phụng dự tiệc sinh nhật đến khoảng 16 giờ cùng ngày V cùng gia đình về lại nhà.

Đến khoảng 11 giờ ngày 27/3/2023, V trên đường đi học về thì gặp T. T nói với V: “trong cái bóp có 101 tờ, tao đếm lại để sợ lộn này kia”. V nghe biết trong cái bóp lấy trộm của chị H có 101 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, tính ra số tiền trong bóp là 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) và V kêu Thuận đem cái bóp ra đưa lại cho V. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T đem cái bóp ra khu vực cầu Đình đưa cho V, V lấy ra 01 (một) xấp tiền bỏ vào cốp xe để tiêu cá nhân, số tài sản còn lại V đem về cất giấu trong phòng ngủ của V.

Khoảng 15 giờ ngày 26/3/2023, chị Lê Thị H đi dự tiệc sinh nhật về nhà phát hiện mất chiếc điện thoại di động OPPO A55 màu xanh và 01 cái bóp màu xám để trong cốp xe bên trong có số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và 01 căn cước công dân tên Lê Thị H, 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Hồ Lê Thái A, 01 thẻ ATM tên HO LE HUU NGHIA. Sáng ngày 27/3/2023, anh Hồ Văn T, là chồng của chị H kiểm tra bóp tiền để trong tủ phòng khách thì thấy số tiền 172.000 đồng (một

trăm bảy mươi hai nghìn đồng) không còn nhưng anh Thông không xác định được là bị mất hay do tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 29/3/2023, chị H đến Công an xã Trung Thành trình báo sự việc bị mất trộm tài sản. Qua làm việc V thừa nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của chị H gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu xanh, 01 cái bóp màu xám bên trong có số tiền 2.020.000 đồng, 01 căn cước công dân tên Lê Thị H, 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Hồ Lê Thái Ân và 01 thẻ ATM tên HO LE HUU NGHIA.

Tại kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55 (đã qua sử dụng) có giá trị thành tiền là 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng). Tổng giá trị thành tiền các tài sản bị mất trộm là 3.920.000 đồng (Ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Bùi Quốc V đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Bị hại Lê Thị H có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự đối với Bùi Quốc V. Bị cáo có ông nội là Bùi Văn Thôi được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày; bà ngoại là bà Võ Thị Ánh Hương được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Vĩnh Long; có ông ngoại ruột là ông Hồ Văn T được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng trong vụ án: Bị hại đã nhận lại tài sản xong vào ngày 14/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị H yêu cầu bồi thường số tiền chị và chồng chị bị mất tổng cộng là 2.572.000 đồng. Bị cáo V chỉ thừa nhận lấy trộm tiền của chị H là 2.020.000 đồng, nhưng cha, mẹ ruột bị cáo V đã bồi thường theo yêu cầu của chị H với số tiền 2.572.000 đồng, chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm. Cha, mẹ bị cáo V không yêu cầu V phải trả lại số tiền đã bồi thường cho chị H.

Đối với người bạn tên T, bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không thể làm việc được. Bị cáo V trình bày không nói với Thuận về việc tài sản gửi nhờ Thuận giữ dùm là do trộm cắp mà có, nên không đủ cơ sở xử lý.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSHVL ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Bùi Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc V có mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

* Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại ngoài ra bị hại là chị H cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Quốc V có mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo V: Không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Ý kiến của người đại diện theo pháp luật của bị cáo V: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vũng Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Vào khoảng 14 giờ ngày 26/3/2023, tại nhà chị Lê Thị H bị cáo V đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị H gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A55, màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá thành tiền tại thời điểm bị mất trộm là 1.900.000 đồng và 01 cái bóp màu xám bên trong có số tiền 2.020.000 đồng, 01 căn cước công dân tên Lê Thị H, 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Hồ Lê Thái Ân và 01 thẻ ATM tên HO LE HUU NGHIA. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 3.920.000 đồng (Ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Bùi Quốc V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[4] Hành vi lợi dụng nhà không có người trông giữ để lén lút lấy trộm tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật Hình sự quy định và bảo vệ. Bị cáo V là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, hiện còn đang đi học và được nhà trường xác nhận có hạnh kiểm tốt, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị hại là chị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, cũng đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với những nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong và không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường nên miễn xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quốc V 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong và không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường nên miễn xét.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T, huyện V,
tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Du

Thạch Sa Riết

Huỳnh Văn Vui

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung Thành Tây, huyện Vũng Liêm,
tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Vui

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thanh Huyền Nguyễn Trung Du Huỳnh Văn Vui

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung Hiếu;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui

